

Số: 37/2020/QĐST- HNGĐ

TP. H, ngày 30 tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2020/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2020; giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Văn T, sinh năm: 1991;
- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Cùng trú tại tổ 08, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/03/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị Huyền T. Địa chỉ: Cùng trú tại tổ 08, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị Huyền T thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có.

3. Tài sản chung: Không có.

4. Về công nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí sơ thẩm ly hôn: Anh Phạm Văn T tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí anh T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, biên lai số 0002007, ngày 18/02/2020.

Hoàn trả lại cho anh T số tiền 150.000đ dự phí chênh lệch.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố;
- UBND xã M, huyện B, tỉnh Hà Giang;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Sùng Thị mai